

Công trình phục hồi của Đức Chúa Trời

„Vì chúng ta là công trình của Ngài, được tạo dựng trong Đấng Christ Jêsus để thực hiện những việc lành“
(Ê-phê-sô 2:10)

1. Ban đầu Đức Chúa Trời dựng nên trời và đất

(Sáng Thế Ký 1:1-2)

A. Vũ trụ được tạo dựng bằng Lời của Đức Chúa Trời (Ê-bơ-rơ 11:3)

1. Lúc ban đầu thật tuyệt vời (Ê-sai 45:18; Gióp 38:4-7)
2. Sự nổi loạn của Sa-tan và sự phán xét của Đức Chúa Trời – kết quả là hỗn độn và trống không
3. Công trình phục hồi của Đức Chúa Trời trong 6 ngày.

B. Công trình cứu rỗi của Đức Chúa Trời trong chúng ta

1. Kêu gọi đến sự vinh hiển (Ê-phê-sô 1:4-6; Rô-ma 8:29-30; 9:23; Cô-lô-se 1:27; Ê-bơ-rơ 2:10)
2. Chết trong tội lỗi và vấp phạm (Ê-phê-sô 2:1-3)
3. Sự cứu rỗi của chúng ta (Ê-phê-sô 2:8-10; 2.Cô-rinh-tô 4:6)

C. Kinh nghiệm về sự phục hồi khi là Cơ Đốc nhân

1. Tình trạng sa ngã trong xác thịt (Ê-phê-sô 4:17-19)
 - a. Như các dân ngoại (Rô-ma 12:2; Giăng 17:14)
 - b. Tâm trí bị tối tăm
 - c. Xa lạ với sự sống Đức Chúa Trời
 - d. Lòng bị cứng cõi
 - e. Mất sự cảm biết
 - f. Ô uế và ham muốn
2. Sự tác động của Thánh Linh trong chúng ta (Xa-cha-ri 4:6)
 - a. Đề mang lại sự sống (Giăng 6:63; 2.Cô-rinh-tô 3:6)
 - b. Đề phục hồi chúng ta (Ê-sai 61:1-3; Lu-ca 4:18; Thi Thiên 80)
 - c. Cùng làm việc với chúng ta (Giăng 5:17)
 - d. Sự bảo đảm cho sự cứu rỗi hoàn toàn (Ê-phê-sô 1:13; 4:30; Rô-ma 8:23, 26-30)

2a. Sự phân rẽ giữa ánh sáng và bóng tối

(Sáng Thế Ký 1:3-5)

A. Ánh sáng phải tỏa ra từ trong bóng tối (2.Cô-rinh-tô 4:6)

1. Đức Chúa Trời là ánh sáng (1.Giăng 1:5; Giăng 8:12)
2. Nhận lấy ánh sáng (Giăng 1:4-5)
 - a. Nhận biết tình trạng sa ngã của chúng ta (Rô-ma 7:18; Lu-ca 5:8)
 - b. Không che giấu gì cả (Thi Thiên 139:11-12)
3. Huyết Chúa rửa sạch chúng ta (1.Giăng 1:7; Khải Huyền 12:11)
 - a. Xưng nhận tội lỗi của chúng ta (1.Giăng 1:9)
 - b. Ăn năn và quay trở lại (Công Vụ. 3:19-20)

B. Đức Chúa Trời tách ánh sáng ra khỏi bóng tối (Khải Huyền 22:5)

1. Trong Ngài không có bất cứ sự tối tăm nào (1.Giăng 1:5)
2. Hãy lên án những gì Đức Chúa Trời kết án (Thi Thiên 97:10; Rô-ma 12:9)
3. Tích cực thực hiện việc phân tách ánh sáng ra khỏi bóng tối (Rô-ma 13:12)
4. Đi trong ánh sáng (1.Tê-sa-lô-ni-ca 5:5; Ê-phê-sô 5:8)

2b. Sự phân rẽ giữa phần thuộc về trời ở trên và phần thuộc về đất ở dưới

(Sáng Thế Ký 1:6-8)

1. Tình trạng sa ngã và thuộc về đất của chúng ta trước khi được cứu rỗi (Ê-phê-sô 2:1-3; 4:17-19)
2. Vị trí thuộc về trời của chúng ta trong Đấng Christ

- a. Được đặt ngồi ở các nơi trên trời trong Đấng Christ(Ê-phê-sô 2:6; Phi-líp 3:20)
 - b. Trong Đấng Christ, được chúc phước với mọi phước hạnh thuộc linh ở trên trời(Ê-phê-sô 1:3; Cô-lô-se 1:5)
 - c. Được kêu gọi với một sự kêu gọi thuộc trời, là sự kêu gọi kéo lên trên (Hê-bơ-rơ 3:1; Phi-líp 3:14)
 - d. Mục tiêu của Đức Chúa Trời là mang chúng ta lên trên (Khải Huyền 4:1; 14:1)
3. Sự phân rẽ giữa trời và đất
- a. Là một sự phân rẽ tinh tế hơn
 - b. Là sự phân rẽ giữa nước và nước (Sáng Thế Ký 1:6), giữa những gì thánh khiết và những gì bình thường (Ê-xê-chi-ên 42:20)
 - c. Ấn dụ về buổi tiệc lớn: những điều thuộc về đất có thể làm chúng ta bị lạc hướng khỏi những điều của vương quốc Đức Chúa Trời (Lu-ca 14:15-24)
 - d. Sự nguy hiểm khi bị vướng víu với những việc của đời sống mỗi ngày (2.Ti-mô-thê 2:4)
4. Thực hiện sự phân rẽ trong cuộc sống chúng ta
- a. Sự phân rẽ luôn cần sự quyết định (Ê-sai 33:15-17)
 - b. Nhận biết tâm linh của mình và bước đi bởi tâm linh (1.Cô-rinh-tô 2:10-15; Ga-la-ti 5:16-18, 24-25)
 - c. Hãy để thập giá tác động trong chúng ta (Lu-ca 9:23)
 - d. Cởi bỏ con người cũ, thuộc đất và mặc lấy người mới, thuộc về trời(Ê-phê-sô 4:22-24; 1.Cô-rinh-tô 15:47-49; Giăng 3:31)
 - e. Chúng ta biệt riêng mình ở nơi Chúa ban cho ánh sáng (2.Cô-rinh-tô 6:14-18; Ê-phê-sô 5:10-11)
 - f. Học để phân biệt bởi Lời Chúa, là thức ăn thuộc về trời,(Hê-bơ-rơ 4:12; 5:13-14)
 - g. Để người ta có thể thấy được Đấng Christ (thuộc về trời) ở chúng ta (Ma-thi-ơ 5:16; Phi-líp 1:20)
5. Tìm kiếm những điều thuộc về trời (Hê-bơ-rơ 11:16)
- a. Hướng lòng lên trên trời (Thi Thiên 84:5)
 - b. Hướng suy nghĩ của anh em đến những điều ở trên trời (Cô-lô-se 3:1-4; Ê-phê-sô 6:17; 2.Cô-rinh-tô 10:5)
 - c. Tích trữ của cải ở trên trời (Ma-thi-ơ 6:19-21)
 - d. Đặt sự ưu tiên một cách đúng đắn(Ma-thi-ơ 6:33)

3. Ngày thứ ba: ngày của sự phục sinh

(Sáng Thế Ký 1:9-10)

A. Nước sự chết bao phủ trái đất

- 1. Sự chết lan truyền qua tất cả mọi người (Rô-ma 5:12; Ma-thi-ơ 8:22)
 - a. Chết trong tâm linh (Ê-phê-sô 2:1)
 - b. Sự bắt lức và yếu đuối của con người trong việc thực hiện ý của Đức Chúa Trời (Rô-ma 7:19, 24)
 - c. Người có tiếng là sống, nhưng mà người chết(Khải Huyền 3:1)
- 2. Tội lỗi luôn mang lại sự chết (1.Cô-rinh-tô 15:55-56; Rô-ma 6:23a)

B. Đất khô được lộ ra - Đấng Christ phục sinh (Giăng 11:25; 2.Ti-mô-thê 1:10)

- 1. Ngài tiêu diệt sự chết (1.Cô-rinh-tô 15:53-57; Ê-sai 25:8)
- 2. Ngài có chìa khóa của âm phủ và sự chết (Khải Huyền 1:17-18)
- 3. Ngài sống lại và trở thành Thánh Linh ban sự sống (1.Cô-rinh-tô 15:45)
- 4. Chúa mang lại Hội Thánh và xây dựng Hội Thánh. Hội Thánh là tạo vật mới (Giăng 2:19; Ma-thi-ơ 16:18)

C. Kinh nghiệm của chúng ta với sức mạnh của sự phục sinh

(Phi-líp 3:10-11; Ê-phê-sô 1:19-20)

- 1. Chúng ta được sinh lại trong tâm linh của chúng ta (Giăng 3:6)
- 2. Chúng ta được giải phóng khỏi luật của tội lỗi và của sự chết (Rô-ma 8:2)
- 3. Chúng ta bước đi trong đời sống mới (Rô-ma 6:4-5, 8-10)
 - a. Khao khát chạm được Ngài trong Lời Chúa (Giăng 5:39-40; Giăng 6:63)
 - b. Chữ viết giết chết, nhưng Thánh Linh làm cho sống (2.Cô-rinh-tô 3:6)
- 4. Chúng ta phục vụ theo cách mới của Thánh Linh (Rô-ma 7:6; Ê-xê-chi-ên 37:1-14)
- 5. Sự chết ngày càng được đẩy lùi (Khải Huyền 21:1, 8)

4a. Cỏ, thảo mộc, và các loài cây ăn trái

(Sáng Thế Ký 1:11-13)

A. Sự sống là sự phát triển tăng dần (Ê-phê-sô 4:13-15; Hê-bơ-rơ 6:1; 1.Cô-rinh-tô 3:1-7)

1. Cỏ – hình thức đơn giản nhất của đời sống thực vật
2. Thảo mộc – sinh ra hạt giống (Kinh Thánh Tiếng Việt dịch thiếu thảo mộc trong Sáng Thế Ký 1:12)
3. Các cây ăn trái – hình thức cao nhất của đời sống thực vật (Giê-rê-mi 17:7-8; Thi Thiên 52:8; 1:3; 104:16; 92:12-15)
 - a. Đứng vững vàng và mọc rễ sâu (Cô-lô-se 2:5-7)
 - b. Không ngừng kết trái(Sáng Thế Ký 1:12)

B. Đức Chúa Trời trông đợi quả tốt

(Gia-cơ 5:7; Mác 11:13; Giăng 15:2-8, 16; Cô-lô-se 1:10; Rô-ma 7:4; Ma-thi-ơ 3:8-10)

1. Bông trái của môi miệng(Hê-bơ-rơ 13:15)
2. Bông trái của sự công chính (2.Cô-rinh-tô 9:10; Gia-cơ 3:18)
3. Bông trái của linh (Ga-la-ti 5:22-23)
4. Hội Thánh là ruộng của Đức Chúa Trời(1.Cô-rinh-tô 3:9; Ê-xê-chi-ên 36:8-9)

C. Đức Chúa Trời trông đợi trái đầu mùa

(Khải Huyền 14:4; Xuất Ê-đíp-tô Ký 23:19)

4b. Gieo hạt giống - nói Lời Chúa

(Lu-ca 8:11; Thi Thiên 126:5-6)

A. Kết quả bởi sự hưởng thụ của Chúa và bởi sự chăm sóc của Ngài

(Giăng 15:4-5; Thi Thiên 36:8-9)

1. Ngài cho chúng ta an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi (Thi Thiên 23:1-2; Giăng 6:10)
2. Ngài muốn ban cho chúng ta sự yên tĩnh (Ma-thi-ơ 11:28-30; Lu-ca 10:39-42)
3. Hội Thánh là vườn của Chúa (Nhã Ca 4:16; Xa-cha-ri 3:10)

B. Mọi người đều có thể truyền Lời Chúa (2.Cô-rinh-tô 9:6, 10; 1.Cô-rinh-tô 3:6)

C. Lời Chúa sẽ không trở về một cách trống không (Ê-sai 55:9-11; Ga-la-ti 6:9)

D. Đừng nhìn vào hoàn cảnh và phản ứng của người khác (Truyền Đạo 11:4-6)

5. Các vàng sáng của ngày thứ tư

(Sáng Thế Ký 1:14-19)

A. Đấng Christ là mặt trời, là vàng sáng lớn nhất (Ma-thi-ơ 4:16)

1. Để cai trị ban ngày
2. Là nguồn của sự sống (Thi Thiên 36:9; Ma-la-chi 4:2)
3. Nhận biết Đấng Christ và có được Ngài (Phi-líp 3:8-10, 12)
4. Được trở nên giống hình ảnh của Đấng Christ (Rô-ma 8:29)

B. Hội Thánh, mặt trăng, là vàng sáng nhỏ hơn (Ê-phê-sô 5:32)

1. Để cai quản ban đêm
 - a. Thế gian đang ở trong bóng tối (1.Giăng 5:19)
 - b. Thâm quyền ở trên quyền lực của bóng tối
2. Không có ánh sáng riêng. Chiêm ngưỡng Đấng Christ và phản chiếu Ngài(2.Cô-rinh-tô 3:18; Giăng 14:19)
3. Chân đèn vàng ở mỗi địa phương (Khải Huyền 2-3)
 - a. Tỏa sáng và tể trị(Giăng 9:5; 1.Ti-mô-thê 3:15)
 - b. Ở trong sự hiệp một để thế gian tin (Giăng 17:21)

C. Các vì sao (các tín đồ)

1. Thuộc về trời, thuộc linh và đầy tràn sự sống (Giăng 8:12)
2. Họ dùng vũ khí của ánh sáng (Rô-ma 13:12)
3. Chỉ đường cho nhiều người đến với sự công chính (Đa-ni-ên 12:3)

6a. Sự sống của ngày thứ năm: nhờ Đấng Christ để thắng thế gian

(Sáng Thế Ký 1:20-23)

A. Loài cá, sự sống đặc trưng của Chúa ở trên thế gian (Lê-vi Ký 11:9-10)

1. Đấng Christ đã thắng thế gian
 - a. Sự sống của Ngài trên đất đã phán xét thế gian (Giăng 8:23; 12:31; 14:30; 16:33)
 - b. Đấng trong chúng ta lớn hơn kẻ ở trong thế gian (1.Giăng 4:4)
2. Ở trong thế gian nhưng không thuộc về thế gian (Giăng 17:14-16; 1.Giăng 5:4-5; Khải Huyền 12:11)
3. Nếp sống của chúng ta ở trong thế gian: không ở trong xác thịt mà ở trong tâm linh (Ga-la-ti 5:16-18, 24-25; Rô-ma 8:6-10)

B. Loài chim là hình ảnh của Đấng Christ phục sinh và thăng thiên

1. Chúng ta đã cùng chết với Đấng Christ, đã cùng sống lại và thăng thiên với Ngài (Ê-phê-sô 2:4-6)
2. Được giải thoát khỏi sự chết và những điều thuộc đất (Rô-ma 6:1-11)
3. Kinh nghiệm sự lớn lao vô lượng của quyền năng Ngài (Ê-phê-sô 1:17-23; Phi-líp 3:10-12)
4. Hãy hướng suy nghĩ của chúng ta đến những gì ở trên trời (Cô-lô-se 3:1-4)

6b. Sự sống trong ngày thứ sáu: Gia súc, bò sát và thú rừng

(Sáng Thế Ký 1:24-25)

A. Loài gia súc

1. Dùng để cung cấp lương thực (Phục Truyền. 12:20-21; 32:14; 1.Các Vua 4:22-23; Ma-thi-ơ 24:45; Lu-ca 12:42)
2. Dùng để phục vụ: để gánh nặng hay làm việc ngoài đồng (Xuất Ê-díp-tô Ký 23:12; Ma-thi-ơ 11:29-30)
3. Được dùng làm con sinh tế (Hê-bơ-rơ 10:5-7; Thi Thiên 50:23)

B. Loài bò sát

1. Chúa Jesus đã tự hạ mình (Phi-líp 2:7-8; Thi Thiên 22:6; Xa-cha-ri 9:9; Ma-thi-ơ 23:11-12)
2. Chúng ta đã chịu đóng đinh với Đấng Christ
 - a. Đừng mong chờ người khác công nhận mà hãy phục vụ như đầy tớ vô ích (Lu-ca 17:7-10)
 - b. Đức Chúa Trời đã chọn những người thấp hèn (1.Cô-rinh-tô 1:28; Lu-ca 14:11)
 - c. Hãy trung tín trong những việc nhỏ (Lu-ca 19:17)
 - d. Ân điển là phần thưởng cho sự khiêm nhường (Châm Ngôn 22:4; 1.Phi-e-rơ 5:5-6; Châm Ngôn 18:12)

C. Sư tử: vua của các loài thú (Khải Huyền 5:5)

1. Ý thức về cuộc chiến thuộc linh (2.Ti-mô-thê 2:3-4; Khải Huyền 12:7-8, 17; Đa-ni-ên 10:13; 1.Ti-mô-thê 6:12)
2. Hãy đứng vững và chống trả kẻ thù (Ê-phê-sô 6:10-13; 1.Phi-e-rơ 5:8-9; Gia-cơ 4:7)
3. Đấng trong anh em lớn hơn kẻ ở trong thế gian (1.Giăng 4:4)
4. Kinh nghiệm chiến thắng của Chúa (Dân Số Ký 14:9)

7. Đấng Christ là của lễ thiêu của chúng ta

A. Đấng Christ là hiện thực của tất cả của lễ thuộc linh

(Giăng 1:29; 4:23-24; Ê-phê-sô 5:2; Hê-bơ-rơ 10:5-10; 1.Phi-e-rơ 2:5)

1. Được chuẩn bị bởi Đức Chúa Trời, để làm thỏa mãn mọi nhu cầu của chúng ta
2. Là những tế lễ thuộc linh mà chúng ta có thể dâng cho Đức Chúa Trời để làm Ngài thỏa lòng.

B. Đấng Christ là của lễ thiêu của chúng ta (Lê-vi Ký 1)

1. Đấng Christ là người duy nhất mà Đức Chúa Trời đẹp lòng (2.Phi-e-rơ 1:17)
 - a. Đến để làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời (Giăng 4:34; 5:19; Hê-bơ-rơ 10:5-10)
 - b. Hoàn toàn hiệp một với Cha trong cả cuộc đời (Giăng 10:30)
 - c. Vâng lời cho đến khi chết trên cây thập tự (Phi-líp 2:5-9)
 - d. Được Đức Chúa Trời đem lên rất cao
2. Tất cả các phần của con sinh tể được thiêu trụi trên bàn thờ
 - a. Những đau khổ mà Đấng Christ đã chịu đựng
 - b. Chúng ta sẵn sàng chịu khổ (Phi-líp 1:29-30; Cô-lô-se 1:24)

C. Thầy tế lễ dâng của lễ thiêu cho người nào, nhận được bộ da (Lê-vi Ký 7:8)

1. Để che đậy (Sáng Thế Ký 3:21; Ga-la-ti 3:27; Ê-phê-sô 4:20-24; Khải Huyền 19:7-8)
2. Đấng Christ là áo choàng công bình của chúng ta (Ê-sai 64:6; 61:10; Giê-rê-mi 23:5-6; 1.Cô-rinh-tô 1:30; Phi-líp 3:9)

8. Đấng Christ là của lễ thức ăn của chúng ta

(Lê-vi Ký 2; 6:14-17; 7:9-10; Dân Số Ký 28:2; 1.Phi-e-rơ 2:5)

A. Bột mịn là nhân tính trọn vẹn của Đấng Christ

(Giăng 6:31-35, 48-51, 53-58; 12:24; Ma-thi-ơ 26:26)

1. Kết hợp với dầu và nhũ hương
2. Được làm mặn bởi muối (Ma-thi-ơ 5:13)
3. Không được bỏ men và mật ong vào (Lê-vi Ký 2:11; Ma-thi-ơ 16:6,12; Lu-ca 12:1b; Mác 8:15; 1.Cô-rinh-tô 5:6-8; Ga-la-ti 5:9)
4. Của lễ thức ăn là vật chí thánh (Lê-vi Ký 2:3, 10)
5. Được chế biến bằng sự chịu khổ của Đấng Christ (Lê-vi Ký 2:4-7; 1.Phi-e-rơ 2:21-23; 4:1; 2.Cô-rinh-tô 4:17)

B. Để chúng ta ăn (Giăng 6:31-35, 48, 51-58)

1. Chỉ một phần được xông làm kỷ niệm cho Đức Chúa Trời, phần còn lại được ban cho các thầy tế lễ để làm thức ăn (Lê-vi Ký 2:2-3, 10)
2. Thức ăn này sinh ra trái của Thánh Linh, làm chúng ta được biến đổi và được nên thánh (Ga-la-ti 5:22-24; Phi-líp 2:14; 1.Phi-e-rơ 3:3-4; Thi Thiên 107:20)

9a. Đấng Christ là của lễ hòa bình cho chúng ta

(Lê-vi Ký 3)

A. Đấng Christ là sự hòa bình của chúng ta (Ê-phê-sô 2:12-19)

1. Hòa bình với Đức Chúa Trời (Rô-ma 5:1; Cô-lô-se 1:19-20)
2. Hòa bình với con người (Ê-phê-sô 2:14-16; Ga-la-ti 3:28)

B. Kinh nghiệm của lễ hòa bình

(2.Phi-e-rơ 1:2; 2.Tê-sa-lô-ni-ca 3:16; 2.Phi-e-rơ 3:14; Cô-lô-se 3:11-15)

C. Dâng cho Cha một của lễ hòa bình để cảm tạ (Lê-vi Ký 7:11-15)

D. Dâng cho Cha của lễ hòa bình do lòng tự nguyện hay để thề hứa (Lê-vi Ký 7:16-18)

E. Phần của thầy tế lễ trong của lễ hòa bình (Lê-vi Ký 7:28-35)

9b. Đấng Christ là của lễ chuộc tội lỗi và của lễ chuộc sự vấp phạm

A. Của lễ chuộc tội lỗi (Lê-vi Ký 4)

1. Chiên Con của Đức Chúa Trời (Giăng 1:29)
 - a. Tội lỗi không ở trong Ngài (1.Giăng 3:5)

- b. Ngài chẳng hề biết đến tội lỗi (2.Cô-rinh-tô 5:21)
 - c. Ngài đã không phạm tội nào (1.Phi-e-rơ 2:22; Hê-bơ-rơ 4:15; 7:26)
 - d. Ngài đến trong xác thịt của tội lỗi (Rô-ma 8:3)
 - e. Ngài đã hoàn thành việc cứu chuộc bởi huyết của mình
2. Các thánh đồ được trở nên công chính bởi Đức Chúa Trời trong Jesus Christ
- a. Bởi đức tin và phép báp-tem (Mác 16:16; Rô-ma 6:3-10)
 - b. Đã bị đóng đinh cùng với Đấng Christ (Ga-la-ti 2:20; 5:24)
 - c. Mặc lấy Đấng Christ (Ga-la-ti 3:27)
 - d. Đấng Christ là Thánh Linh sống trong các thánh đồ (Cô-lô-se 3:4; 1.Cô-rinh-tô 6:17; Rô-ma 8:4; Ga-la-ti 5:16-18)

B. Cửa lễ chuộc sự vấp phạm (Lê-vi Ký 5:14-26; Lê-vi Ký 6:1-7)

1. Đấng Christ đã bị nộp vì tội lỗi của chúng ta (Rô-ma 4:25; Ê-phê-sô 1:7; 1.Cô-rinh-tô 15:3; Hê-bơ-rơ 9:28; 1.Phi-e-rơ 2:24; 1.Giăng 1:7-9, 2:2; Ê-sai 53:1-8)
2. Trách nhiệm của các thánh đồ
 - a. Bước đi trong ánh sáng
 - b. Dùng huyết của Chúa
 - c. Xưng nhận những tội của chúng ta
 - d. Bồi thường thiệt hại khi cần thiết

10. Con người được tạo nên theo hình ảnh Đức Chúa Trời với nhiệm vụ cai trị

(Sáng Thế Ký 1:26-28; Thi Thiên 8)

A. Con người theo hình ảnh của Đức Chúa Trời (Sáng Thế Ký 1:26-27)

1. Con người phải biểu lộ bản chất của Đức Chúa Trời (2.Tê-sa-lô-ni-ca 1:10; 2:14)
2. Không phải bởi nỗ lực cá nhân mà bởi Đấng Christ ở trong chúng ta (Cô-lô-se 1:27; 2:8-10; Phi-líp 3:7-9; 2.Phi-e-rơ 1:1-4)
3. Siêng năng để có được bản tính của Đức Chúa Trời nhiều hơn (2.Phi-e-rơ 1:5-10)

B. Đảm nhận nhiệm vụ cai trị (Sáng Thế Ký 1:28)

1. Nhờ vào nhân tính của Chúa để cai trị (Ma-thi-ơ 5:5)
2. Đức Chúa Trời không muốn thực hiện chương trình của Ngài một mình mà muốn cùng làm với con người (Ma-thi-ơ 16:18-19; 18:18; Giăng 5:19-20; 15:15-16; Thi Thiên 102:13-18)

C. Cách chúng ta cùng làm việc với Chúa để thực hiện kế hoạch của Ngài

1. Đờng thờ ơ với ý định của Ngài (Thi Thiên 102:14; Nê-hê-mi 1:3-4)
2. Cầu nguyện không ngừng và không mệt mỏi (Lu-ca 18:1-8; Ê-sai 62:6-7)
3. Dùng đức tin để cầu xin (Lu-ca 18:8; Gia-cơ 1:5-7)

11. E-va, hình ảnh của Hội Thánh

(Sáng Thế Ký 2:18-24)

A. A-đam und E-va tượng trưng cho Đấng Christ và Hội Thánh

(câu 24; Ê-phê-sô 5:31-32)

B. Hội Thánh là người tương xứng và một sự giúp đỡ cho Đấng Christ

1. Con người ở một mình thì không tốt (câu 18)
2. Cả Kinh Thánh cho thấy: Đức Chúa Trời muốn sống ở giữa loài người và gần gũi với loài người (Khải Huyền 21:3)
 - a. Các công trình xây dựng khác nhau trong Cựu Ước
 - b. Hội Thánh trong Tân Ước, nhà của Đức Chúa Trời hằng sống (1.Ti-mô-thê 3:15)

C. Mối quan hệ tình yêu giữa Đấng Christ và Hội Thánh

1. Vì yêu Hội Thánh nên Đấng Christ đã hy sinh chính mình vì Hội Thánh (Ê-phê-sô 5:25)
2. Điều rửa đầu tiên và lớn nhất (Ma-thi-ơ 22:36-38)
3. Là một người giúp đỡ tương xứng với Ngài (câu 18)
4. Như cô dâu và chú rể (Khải Huyền 19:7-9; 21:2)
5. Luôn làm tươi mới tình yêu ban đầu (Khải Huyền 2:4)

D. Xây dựng Hội Thánh vinh hiển

(Ê-phê-sô 5:27)

1. Nguyên tắc của Đức Chúa Trời trong Sáng Thế Ký 2
 - a. Những gì thuộc đất không thể nào làm Đức Chúa Trời thỏa lòng (câu 19-20; Rô-ma 8:8)
 - b. A-đam được đưa vào giấc ngủ sâu: hình ảnh Đấng Christ chịu chết trên thập giá (câu 21)
 - c. Xương sườn của A-đam: hình ảnh của sự sống đời đời được giải phóng bởi sự chết của Đấng Christ (câu 21)
 - d. E-va được dựng nên (câu 22)
 - e. Xương bởi xương Ngài và thịt bởi thịt Ngài (câu 23) - hoàn toàn phù hợp với Ngài
2. Hội Thánh chỉ được xây trong linh (Giăng 4:23-24; 2.Cô-rinh-tô 3:17; 1.Cô-rinh-tô 6:17; Ga-la-ti 5:22-25; Ê-phê-sô 2:22; 1.Phi-e-rơ 2:5)
3. Trong sự hiệp một của tất cả các thánh đồ (Thi Thiên 133; Mác 10:1-9; Giăng 17:20-23; 1.Cô-rinh-tô 1:10; Ê-phê-sô 2:14-22; 4:3-6)
4. Mỗi người đều xây (1.Cô-rinh-tô 12:7-27; 14:26; Ê-phê-sô 4:7-16; 1.Tê-sa-lô-ni-ca 5:11; 1.Phi-e-rơ 4:10-11)
5. Hội Thánh cùng làm việc với Đấng Christ để thực hiện chương trình của Đức Chúa Trời (Sáng Thế Ký 1:27-28; 2:18)

12. Ngày Sa-bát, sự an nghỉ của Đức Chúa Trời

(Sáng Thế Ký 2:1-3)

A. Đấng Christ là ngày Sa-bát của chúng ta

(Cô-lô-se 2:16-17; Ma-thi-ơ 11:28; Hê-bơ-rơ 4:3-11)

B. Vương quốc một ngàn năm

(Hê-bơ-rơ 3:18-19; 4:9; 10:39)

C. Giê-ru-sa-lem Mới

(Khải Huyền 21:2)